

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA VIỄN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/ 2022/ HS-ST

Ngày: 13/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lã Hoàng Giáp.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Xuân Ninh;
Ông Hoàng Quốc Trị.

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tham gia phiên toà: ông Trịnh Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Vũ Văn T** (tên gọi khác: không), Sinh năm 1990; tại xã G, huyện GV, tỉnh NB; Nơi cư trú: thôn 1, xã G, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Tăng (đã chết) và bà Đinh Thị Viết; Vợ Hoàng Thị Lý (đã ly hôn) và có 02 con;

Tiền án:

- Tại bản án số 56/2017/HSST, ngày 11/9/2017 TAND huyện Gia Viễn xử phạt Vũ Văn T 07 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 19/01/2018.

- Tại bản án số 40/2018/HSST, ngày 28/8/2018 TAND huyện Gia Viễn xử phạt Vũ Văn T 18 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 29/11/2019. Bản án này Tân bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm”.

Tiền sự: Ngày 14/4/2017 Công an huyện Gia Viễn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 119, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa nộp tiền phạt.

Nhân thân:

Ngày 28/10/2011 Vũ Văn T bị TAND huyện Gia Viễn xử phạt 27 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 22/06/2013.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 26/11/2021, đến ngày 02/12/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. (có mặt).

- Bị hại: Anh Đinh Công Gi, sinh năm: 1981; Địa chỉ: thôn Đ, xã GX, huyện GV, tỉnh NB. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

+ Chị Quách Thị V, sinh năm 1989. Trú tại: thôn M, xã GT, huyện NQ, tỉnh NB. (vắng mặt)

+ Chị Quách Thị Th, sinh năm 1990. Trú tại: thôn Công Luận, xã GT, huyện NQ, tỉnh NB. (vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: anh Lê Thanh B (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T là người không có việc làm ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân Tân đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền. Ngày 24/11/2021 chị Quách Thị V, sinh năm 1989, trú tại thôn Mỹ Thượng, xã Gia Th, huyện Nho Quan (là bạn gái Tân) đến nhà Tân chơi, tại đây Tân bảo chị V gọi điện mượn chị Quách Thị Th, sinh năm 1990, trú tại thôn Công Luận, xã Gia Tường, huyện Nho Quan (là em gái chị V) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 35N1 – 2**.49 của chị Th, để Tân đi lấy tiền ở nhà bạn. Sau đó chị V gọi điện hỏi mượn xe, chị Th đã đồng ý cho chị V và Tân mượn xe. Khoảng 07 giờ ngày 25/11/2021 khi Tân và chị V đang ở nhà Tân thì chị Th đi xe mô tô đến nhà Tân, sau đó chị V chở chị Th đi làm tại Cụm công nghiệp xã Gia Phú rồi mượn xe mô tô của chị Th quay về nhà Tân. Khoảng 11 giờ cùng ngày sau khi ăn cơm ở nhà Tân xong thì Tân nói với chị V: “*Em đi cùng anh đến nhà bạn anh lấy tiền*” chị V hỏi Tân: “*Ở đâu vậy?*”, Tân nói “*Cứ đi đi thì biết*”. Sau đó Tân mang theo chiếc tước nơ vít bằng kim loại có đầu dẹt, chuôi bằng nhựa màu xanh và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 35N1 – 2**.49 chở chị V đi xuống khu vực ngã ba Gián Khẩu, sau đó theo Quốc lộ 1A rẽ phải vào đường trục Ủy ban nhân dân xã Gia Xuân. Tân quan sát trong ngõ bên trái theo hướng đi có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu xanh đen bạc BKS: 35M1 – 0**.18 của anh Đinh Công Gi, sinh năm 1981, trú tại thôn Đồng Xuân, xã Gia Xuân để ở rìa đường sát bờ tường gần cổng nhà anh Gi, không có ai trông coi nên Tân đã nảy sinh ý định trộm cắp. Tân dừng xe ở đầu ngõ cách vị trí xe của anh Gi khoảng 80 mét rồi nói với V: “*Em đứng đợi anh vào nhà bạn anh một lúc*” rồi xuống xe đi bộ tiến đến vị trí xe mô tô của anh Gi, trên đường Tân nhìn thấy có một tờ giấy

A4 ở đường gần vị trí xe của anh Gi nên đã nhặt lên, khi đến vị trí để xe tay phải Tân lấy từ túi quần bên phải phía trước ra chiếc tuốc nơ vít mà Tân đã mang theo sẵn, cầm chiếc tuốc nơ vít chọc vào ổ khóa điện của xe, tay trái cầm tờ giấy A4 vừa nhặt che chắn mục đích để không ai nhìn thấy việc Tân chọc phá ổ khóa xe mô tô của anh Gi. Sau đó Tân cầm tuốc nơ vít bằng tay phải dùng lực ấn mạnh vào ổ khóa và xoay theo chiều kim đồng hồ hai lần làm ổ khóa bị vỡ và hỏng nhưng hệ thống điện của xe chưa mở nên Tân tiếp tục vặn tuốc nơ vít. Khi Tân đang phá khóa xe mô tô của anh Gi thì cháu Đinh Cẩm Ly con gái anh Gi nhìn thấy và nghe thấy có tiếng “lạch cạch” nên đã nói với anh Gi: “*Bố ơi ai họ lấy chìa khóa của bố kia*”, anh Gi cùng anh Lê Thanh Bình, sinh năm 1982, trú tại thôn Đồng Xuân, xã Gia Xuân là thợ bán mái tôn cho nhà anh Gi đang ở trên tầng hai đi xuống, anh Gi ra cổng đến vị trí xe mô tô của mình thấy Tân đang đứng gần xe thì nói: “*Làm gì đấy*”, Tân trả lời: “*Có làm gì đâu em xem cái số*” rồi đi bộ về hướng V đang đợi ngoài đường. Anh Gi quan sát thấy ổ khóa xe mô tô của mình bị phá hỏng vỡ ổ khóa nên đã nói: “*Thằng này mày ăn trộm*” Tân liền bỏ chạy và bỏ tờ giấy xuống đường. Anh Gi đuổi theo Tân, túm được vào cổ và vai Tân. Lúc này Tân giằng co với anh Gi và cầm chiếc tuốc nơ vít trên tay nói với anh Gi: “*Mày không bỏ ra tao đâm mày chết*” vì sợ bị Tân đâm nên anh Gi đã bỏ tay ra, Tân bỏ chạy về hướng của V, vừa chạy vừa nói với chị V: “*Nổ máy đi đi*”. Chị V nghe thấy tiếng Tân nói và nổ máy xe mô tô nhìn về phía Tân thấy có hai người đuổi theo Tân, chị V nghĩ là đánh nhau nên hoảng sợ nổ máy, Tân nhảy lên xe của chị V và nói: “*Đi thôi*”. Chị V điều khiển xe chở Tân đi ra hướng đường Quốc lộ 1A khi qua cổng làng thôn Đồng Xuân lúc này Tân quay lại nhìn không thấy ai đuổi theo nên nói với chị V: “*Em để anh chở*” V dừng xe đổi lái cho Tân. Tân điều khiển xe chở chị V được khoảng 05 mét thì ném chiếc tuốc nơ vít xuống rìa đường bên phải hướng đi từ thôn Đồng Xuân ra đường 1A. Trên đường bỏ chạy chị V hỏi Tân có chuyện gì vậy, Tân nói: “*Gây gổ xích mích bạn bè thôi*”. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày Tân và chị V trả xe cho Th, sau đó cả hai bắt xe taxi đến nhà nghỉ Phong Th ở xã Gia Lập để thuê phòng nghỉ. Anh Gi sau khi bị kẻ gian trộm cắp xe mô tô đã đến Công an xã Gia Xuân trình báo.

Ngày 26/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Viễn đã triệu tập Vũ Văn T và chị Quách Thị V để làm việc. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Viễn, Tân đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Gi ngày 25/11/2021 như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 thẻ nhớ Micro SD dung lượng 4GB, bên trong có 01 File dữ liệu trích xuất từ Camera an ninh của Công an xã Gia Xuân, chứa hình ảnh chị V điều khiển xe mô tô BKS 35N1-2**.49 chở Tân ngày 25/11/2021 sau khi Tân bị phát hiện trộm cắp và bỏ chạy do Công an xã Gia Xuân giao nộp. Được niêm phong trong phong bì thư dán kín;

- 01 mẫu ổ khóa bằng kim loại có đường kính 1,5cm; chiều sâu dài nhất 1,1cm phần miệng bị móp méo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu xanh đen bạc BKS: 35M1 – 0**.18; Số khung DY354775; Số máy: 12E - 5354630 do anh Đinh Công Gi giao nộp;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen BKS: 35N1 – 2** .49 do chị Quách Thị Th giao nộp.

- Quá trình điều tra xác định Tân sử dụng 01 chiếc tuốc nơ vít bằng kim loại có đầu dẹt, chuôi cầm bằng nhựa màu xanh, dài khoảng 15cm là tài sản hợp pháp của Tân để trộm cắp tài sản. Sau khi trộm cắp tài sản bị phát hiện Tân đã ném xuống rìa đường cách cổng làng thôn Đồng Xuân khoảng 05 mét. Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Viễn đã tiến hành truy tìm chiếc tuốc nơ vít trên nhưng không tìm thấy.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số **80/KLĐG-HĐ** ngày 01/12/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gia Viễn xác định 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu xanh đen bạc BKS: 35M1 – 0** .18 có trị giá là **10.500.000 đồng** (*Mười triệu năm trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T không có kiến nghị, ý kiến gì đối với kết luận định giá tài sản nêu trên và đã khai, nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-GV, ngày 03/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố Vũ Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản ” theo điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” trường hợp phạm tội chưa đạt; đề nghị áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/11/2021.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thẻ nhớ Micro SD dung lượng 4GB, bên trong có 01 File dữ liệu trích xuất từ Camera an ninh của Công an xã Gia Xuân, chứa hình ảnh chị V điều khiển xe mô tô BKS 35N1-2** .49 chở Tân ngày 25/11/2021 sau khi Tân bị phát hiện trộm cắp và bỏ chạy, do Công an xã Gia Xuân giao nộp cung cấp là tài liệu làm căn cứ xử lý trách nhiệm đối với bị cáo, đã lưu theo hồ sơ vụ án; nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để lưu giữ trong hồ sơ.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt; tài liệu có trong hồ sơ xác định bị hại, người liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo Vũ Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan, kết luận định giá tài sản số 80/KLDG-HĐ ngày 01/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gia Viễn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/11/2022, tại thôn Đồng Xuân, xã Gia Xuân, huyện Gia Viễn, Tân lại có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Honda Wave, sơn màu xanh đen bạc, BKS: 35M1 – 0**.18 trị giá **10.500.000** đồng, của anh Đinh Công Gi, đang dựng ở rìa đường sát bờ tường gần cổng nhà anh Gi. Khi Tân đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị anh Gi phát hiện, truy đuổi. Vũ Văn T đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Bộ luật hình sự quy định

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Bị cáo Vũ Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố và xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Vũ Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã hoàn thành về tội danh nhưng chưa chuyển dịch được tài sản trộm cắp ra khỏi sự quản lý của chủ sở hữu tài sản, việc không chiếm đoạt được tài sản nằm ngoài ý muốn của bị cáo nên bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động, bị cáo vẫn cố ý

thực hiện tội phạm nên cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi cố ý thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng: không có. Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án và 01 tiền sự; năm 2011 bị cáo bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong.

Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hiện không có công việc, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo

[5]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 thẻ nhớ Micro SD dung lượng 4GB, bên trong có 01 File dữ liệu trích xuất từ Camera an ninh của Công an xã Gia Xuân, chứa hình ảnh chị V điều khiển xe mô tô BKS 35N1-2**.49 chở Tân ngày 25/11/2021 sau khi Tân bị phát hiện trộm cắp và bỏ chạy, do Công an xã Gia Xuân giao nộp cung cấp là tài liệu làm căn cứ xử lý trách nhiệm đối với bị cáo, hiện được lưu kèm theo hồ sơ vụ án, nên cần tịch thu để lưu giữ trong hồ sơ.

- Đối với 01 mấu ổ khóa bằng kim loại có đường kính 1,5cm; chiều sâu dài nhất 1,1cm phần miệng bị móp méo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu xanh đen BKS: 35M1 – 0**.18 là tài sản hợp pháp của anh Đinh Công Gi. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen BKS: 35N1 – 2**.49 là tài sản hợp pháp của chị Th, việc Tân sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản chị Th không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả lại tài sản trên cho anh Gi, chị Th. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét

- Đối với 01 chiếc tuốc nơ vít bằng kim loại là công cụ Tân sử dụng để trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Tân. Sau khi trộm cắp tài sản bị phát hiện Tân đã ném xuống rìa đường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Viễn đã tiến hành truy tìm chiếc tuốc nơ vít trên nhưng không tìm thấy. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Đinh Công Gi không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Vũ Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Chị Quách Thị V, chị Quách Thị Th không có yêu cầu đề nghị gì do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Quách Thị V, là người đi cùng Vũ Văn T trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định khi đi Tân chỉ nói với chị V đến nhà bạn lấy tiền; chị V không biết việc Tân cầm theo tuốc nơ vít nhằm mục đích trộm cắp tài sản; khi đứng chờ chị V không biết việc Tân trộm cắp xe mô tô BKS: 35M1 – 0**.18 của anh Gi; khi thấy Tân có người đuổi theo, Tân vừa chạy vừa nói nỏ máy bỏ

chạy thì chị V tưởng đánh nhau nên nổ máy chở Tân bỏ chạy, vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với chị V, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Viễn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quan điểm xử lý của Hội đồng xét xử.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt **bị cáo Vũ Văn T 24 (hai mươi tư) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/11/2021.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu 01 thẻ nhớ Micro SD dung lượng 4GB, bên trong có 01 File dữ liệu trích xuất từ Camera an ninh của Công an xã Gia Xuân, chứa hình ảnh chị V điều khiển xe mô tô BKS 35N1-2**.49 chở Tân ngày 25/11/2021 sau khi Tân bị phát hiện trộm cắp và bỏ chạy, do Công an xã Gia Xuân giao nộp cung cấp để lưu giữ trong hồ sơ vụ án (*hiện đang được lưu kèm theo hồ sơ*).

3. An phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án 13/4/2022. Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án"

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh NB
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND huyện Gia Viễn;
 - Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
 - Công an huyện Gia Viễn;
 - Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
 - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
 - Lưu hồ sơ; văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lã Hoàng Giáp